

Số: /UBND-TH

Kon Rẫy, ngày tháng năm

V/v xây dựng danh mục mua  
sắm tài sản tập trung và giao  
đơn vị tổ chức mua sắm tập  
trung năm 2023

Kính gửi:

- Các Phòng ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.*

*Trên cơ sở Văn bản số 03/STC-QLGCS ngày 03/01/2023 của Sở Tài chính về việc xây dựng danh mục mua sắm tài sản tập trung và giao đơn vị tổ chức mua sắm tập trung năm 2023.*

Để việc mua sắm tài sản theo phương thức tập trung trên địa bàn huyện được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục của Luật đấu thầu, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; UBND huyện yêu cầu các Phòng ban, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung sau:

### **1. Đề xuất danh mục mua sắm tập trung (MSTT) cấp tỉnh và giao đơn vị thực hiện MSTT năm 2023**

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực tiếp sử dụng tài sản công căn cứ tiêu chuẩn, định mức, dự toán mua sắm tài sản được cấp có thẩm quyền giao, nhu cầu và hiện trạng sử dụng tài sản để đề xuất nhu cầu mua sắm tài sản; có trách nhiệm lập văn bản đăng ký MSTT, gửi cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để tổng hợp gửi UBND huyện trình cấp có thẩm quyền ban hành danh mục tài sản MSTT (*trừ thuốc*).

- Văn bản đề nghị mua sắm của cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký gồm một số nội dung chủ yếu sau:

+ Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản sau khi hoàn thành việc mua sắm;

+ Chứng loại, số lượng tài sản MSTT;

+ Dự toán, nguồn vốn thực hiện MSTT và phương thức thanh toán;

+ Dự kiến thời gian, địa điểm giao, nhận tài sản sau khi hoàn thành mua sắm và các đề xuất khác (nếu có);

*1.1. Việc xây dựng danh mục MSTT phải đảm bảo các điều kiện sau:*

- Tài sản được đưa vào danh mục tài sản MSTT là tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước, năng lực của đơn vị MSTT, điều kiện phát triển của thị trường cung cấp tài sản<sup>(1)</sup>.

- Hàng hóa, dịch vụ được đưa vào danh mục MSTT khi đáp ứng một trong các điều kiện sau đây<sup>(2)</sup>: Hàng hóa, dịch vụ mua sắm với **số lượng lớn hoặc chủng loại hàng hóa, dịch vụ được sử dụng phổ biến** tại nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị; Hàng hóa, dịch vụ có **yêu cầu tính đồng bộ, hiện đại**.

*1.2. Việc mua sắm các loại tài sản sau đây không thực hiện MSTT theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP:*

- Tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị vũ trang nhân dân. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an căn cứ quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định tại Nghị định này ban hành Quy chế và tổ chức thực hiện việc mua sắm tập trung tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý;

- Tài sản của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài;

- Tài sản mua sắm từ nguồn vốn viện trợ, tài trợ, nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn nước ngoài mà nhà tài trợ có yêu cầu về mua sắm khác với quy định tại Chương này;

- Tài sản mua sắm thuộc dự án đầu tư xây dựng mà việc tách thành gói thầu riêng làm ảnh hưởng tới tính đồng bộ của dự án hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

*1.3. Các nguồn kinh phí thực hiện MSTT cấp tỉnh:*

- Các nguồn kinh phí MSTT quy định tại Khoản 1 Điều 70 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

- Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

- Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập.

**2. Đồng thời, tránh tình trạng sau khi cấp có thẩm quyền ban hành Danh mục MSTT nhưng các đơn vị gặp vướng mắc về quy trình thực hiện, không triển khai thực hiện được việc mua sắm; đề nghị các cơ quan, đơn vị lưu ý một số nội dung về quy trình MSTT cụ thể như sau:**

<sup>(1)</sup> Khoản 1 Điều 67 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ;

<sup>(2)</sup> Khoản 1 Điều 71 Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Đơn vị được giao nhiệm vụ MSTT có nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện MSTT theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; cụ thể: (1) Tổng hợp nhu cầu MSTT của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo Mẫu số 03/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP trình UBND tỉnh phê duyệt; (2) Lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với tài sản thuộc danh mục MSTT của địa phương theo quy định của pháp luật về đấu thầu, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; (3) Tổ chức thực hiện đấu thầu công khai, lựa chọn nhà thầu cung cấp tài sản cần mua sắm theo quy định của pháp luật về đấu thầu mua sắm; (4) Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và thực hiện công bố công khai tổ chức được lựa chọn nhà thầu cung cấp tài sản cần mua sắm theo quy định của pháp luật về đấu thầu mua sắm.

Theo đó, các cơ quan, đơn vị lưu ý:

### *2.1. Cách thức thực hiện MSTT:*

Căn cứ quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 71 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, có hai cách thức thực hiện MSTT: **Việc mua sắm tập trung được thực hiện theo cách thức ký thỏa thuận khung, trừ các trường hợp quy định được áp dụng cách thức ký hợp đồng trực tiếp sau đây:** *Mua tài sản thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ có yêu cầu áp dụng theo cách thức ký hợp đồng trực tiếp; Mua vắc xin phục vụ công tác tiêm chủng, cụ thể:*

#### *a. Ký thỏa thuận khung:*

Căn cứ văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp tài sản cần mua sắm, đơn vị thực hiện MSTT thực hiện ký thỏa thuận khung với nhà thầu cung cấp tài sản đã được lựa chọn. Thỏa thuận khung về MSTT được lập thành văn bản theo Mẫu số 04/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

Đơn vị thực hiện MSTT có trách nhiệm đăng tải danh sách các nhà thầu được lựa chọn, thỏa thuận khung ký kết giữa nhà thầu và đơn vị MSTT, tài liệu mô tả tài sản, mẫu hợp đồng mua sắm trên Trang thông tin điện tử về tài sản công hoặc Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công (*đối với tất cả các gói thầu MSTT*) và cổng thông tin điện tử của tỉnh (*đối với các gói thầu MSTT của tỉnh*);

Căn cứ thỏa thuận khung đã ký, đơn vị thực hiện MSTT thông báo bằng hình thức văn bản về nội dung thỏa thuận khung MSTT giữa đơn vị MSTT và nhà thầu cung cấp tài sản được lựa chọn đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực tiếp sử dụng tài sản biết, làm căn cứ để các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu cung cấp tài sản đã được lựa chọn.

#### *2.2. Ký kết hợp đồng mua sắm tài sản:*

- *Trong trường hợp MSTT theo cách thức ký thỏa thuận khung:* Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu đã được đơn vị MSTT ký thỏa thuận khung trong thời hạn do đơn vị MSTT

thông báo. Nếu quá thời hạn do đơn vị MSTT thông báo, cơ quan, tổ chức, đơn vị không ký hợp đồng mua sắm tài sản đã đăng ký thì không được phép mua sắm tài sản đó và bị thu hồi dự toán; đồng thời người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đã đăng ký MSTT có trách nhiệm nộp tiền vi phạm thỏa thuận khung giữa đơn vị MSTT với nhà thầu trúng thầu đã ký và bồi thường thiệt hại cho nhà thầu trúng thầu theo quy định.

- Trường hợp tại thời điểm ký hợp đồng mua sắm tài sản, giá bán tài sản do nhà cung cấp thấp hơn giá trúng thầu MSTT, cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản đàm phán với nhà thầu để giảm giá, bảo đảm giá mua không cao hơn giá do nhà cung cấp công bố tại thời điểm ký thỏa thuận khung.

- Hợp đồng mua sắm (*được lập thành văn bản theo Mẫu số 05a/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP*) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản được gửi 01 bản cho đơn vị MSTT hoặc đăng nhập thông tin về Hợp đồng mua sắm tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo Tài liệu hướng dẫn sử dụng của Bộ Tài chính.

*b. Trong trường hợp MSTT theo cách thức ký hợp đồng trực tiếp:*

Đơn vị MSTT tổng hợp nhu cầu mua sắm, tiến hành lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu hoặc thuê tổ chức đấu thầu chuyên nghiệp lựa chọn nhà thầu, trực tiếp ký hợp đồng (*được lập thành văn bản theo Mẫu số 05b/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP*) với nhà thầu được lựa chọn và trực tiếp thanh toán cho nhà thầu. Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản tiếp nhận tài sản, hồ sơ về tài sản và thực hiện chế độ bảo hành, bảo trì từ nhà thầu được lựa chọn.

*2.3. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản*

a. Trường hợp MSTT theo cách thức thỏa thuận khung, việc bàn giao, tiếp nhận tài sản được thực hiện giữa nhà thầu cung cấp tài sản và cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo hợp đồng mua sắm tài sản đã ký kết.

b. Trường hợp MSTT theo cách thức ký hợp đồng trực tiếp, căn cứ hợp đồng mua sắm tài sản đã ký kết, đơn vị MSTT thông báo kế hoạch và thời gian bàn giao tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản chậm nhất là 15 ngày trước ngày bàn giao.

Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản được thực hiện giữa ba bên (*nhà thầu cung cấp tài sản, đơn vị MSTT và cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản*). Địa điểm bàn giao, tiếp nhận tài sản cần phải thuận lợi cho cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng tài sản và thực hiện tiết kiệm chi phí khi bàn giao, tiếp nhận tài sản.

c. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản phải lập thành Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định tại Mẫu số 06/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, kèm theo các hồ sơ, tài liệu có liên quan, gồm: Hợp đồng mua sắm tài sản: 01 bản chính; Hóa đơn bán hàng: 01 bản chính hoặc bản sao theo quy định; Phiếu bảo hành: 01 bản chính; Hồ sơ kỹ

thuật, tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bản chính; Các tài liệu khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

#### 2.4. Thanh toán tiền mua sắm tài sản

a. Trường hợp MSTT theo cách thỏa thuận khung, cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản cho nhà thầu được lựa chọn.

b. Trường hợp MSTT theo cách thức ký hợp đồng trực tiếp, việc thanh toán cho nhà thầu cung cấp tài sản thông qua hai hình thức:

- Đơn vị MSTT đề nghị cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền thanh toán cho nhà thầu cung cấp tài sản;

- Đơn vị MSTT đề nghị cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền cho đơn vị MSTT để thanh toán cho nhà thầu.

Việc thanh toán tiền mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật, theo thỏa thuận khung và hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với nhà thầu được lựa chọn.

#### 2.5. Công khai tài sản

- Tại khoản 2 Điều 121 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, quy định: “*Căn cứ dự toán ngân sách được giao, cơ quan, tổ chức, đơn vị công khai dự toán, số lượng, chủng loại, kế hoạch và phương thức đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công và kết quả thực hiện của đơn vị mình, trừ trường hợp không được công khai theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật của nhà nước.*

*Thời điểm công khai chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày dự toán được phân bổ, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hoàn thành việc đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công. Thời hạn công khai là 30 ngày.*”

- Tại điểm c khoản 3 Điều 121 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, quy định: “*Cơ quan, tổ chức, đơn vị công khai các nội dung quy định tại khoản 2 Điều này theo hình thức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan hoặc công bố tại cuộc họp của cơ quan, tổ chức, đơn vị*”.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm công khai tài sản chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày hoàn thành việc mua sắm tài sản công theo hình thức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan hoặc công bố tại cuộc họp theo các biểu mẫu được quy định tại Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính. Đồng gửi báo cáo công khai tài sản đến cơ quan Tài chính cùng cấp và đơn vị dự toán cấp I (nếu có).

**3. Để việc mua sắm tài sản theo phương thức tập trung trên địa bàn huyện được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục của Luật đấu thầu, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; UBND huyện thông**

tin đến các cơ quan, đơn vị biết, rà soát, kiểm tra kỹ việc đề xuất đăng ký danh mục MSTT nhằm tránh tình trạng khi trình cấp thẩm quyền ban hành mà không triển khai thực hiện được việc mua sắm, cũng như để việc mua sắm tài sản công được thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

Văn bản đăng ký danh mục MSTT đề nghị các cơ quan, đơn vị **gửi về UBND huyện (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện) trước ngày 17/01/2023** để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính. Quá thời hạn quy định, cơ quan, đơn vị nào không tổng hợp gửi danh mục đăng ký mua sắm tài sản tập trung về UBND huyện xem như không có nhu cầu thực hiện mua sắm tập trung.

Yêu cầu các đơn vị và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (th/h);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thủy**